

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: **719** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày **28** tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án sản xuất than sinh học Biochar phục vụ cho ngành nông nghiệp sạch, hữu cơ thân thiện với môi trường và ứng dụng vào khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư, ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/ND-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT, ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét hồ sơ xin điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án sản xuất than sinh học Biochar phục vụ cho ngành nông nghiệp sạch, hữu cơ thân thiện với môi trường và ứng dụng vào khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường của Công ty TNHH MTV Kỳ Quang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 64/TTr-SKHĐT ngày 17 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư số 136/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 02 năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum cấp cho Công ty TNHH MTV Kỳ Quang với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh Tên dự án đầu tư tại Khoản 1, Điều 1 như sau:

Tên dự án đầu tư: Sản xuất than sinh học Biochar phục vụ cho ngành nông nghiệp sạch, hữu cơ thân thiện với môi trường và ứng dụng vào khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường.

2. Điều chỉnh Mục tiêu dự án tại Khoản 2, Điều 1 như sau:

Mục tiêu dự án: Sản xuất than sinh học Biochar phục vụ cho ngành nông nghiệp sạch, hữu cơ thân thiện với môi trường và ứng dụng vào khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường.

3. Điều chỉnh Quy mô dự án tại Khoản 3, Điều 1 như sau:

Quy mô dự án:

a) Sản xuất than sinh học Biochar phục vụ cho ngành nông nghiệp sạch, hữu cơ thân thiện với môi trường và ứng dụng vào khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường.

- Công suất thiết kế:

+ Giai đoạn I (từ quý I năm 2017 đến quý II năm 2020): 3.000 tấn/năm.

+ Giai đoạn II (từ quý III năm 2020 trở đi): Nâng công suất lên 10.000 tấn/năm.

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Than sinh học Biochar.

- Quy mô kiến trúc xây dựng: 02 nhà xưởng sản xuất 740 m²; nhà kho 1.000 m²; bể chứa nước 255 m²; nhà ở, văn phòng, căn tin và hội trường 250 m²; sân tập kết nguyên liệu 500 m²; sân phơi 7.000 m².

b) Khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

- Công suất thiết kế: 240 tấn/ha/năm.

- Sản phẩm cung cấp: Dưa chuột bao tử.

- Quy mô kiến trúc: Khu trồng dưa chuột bao tử 40.000 m²; bể chứa nước 151 m²; sân tập kết sản phẩm 5.000 m²; nhà ở, văn phòng, căn tin và hội trường 2.000 m².

4. Điều chỉnh Địa điểm thực hiện dự án tại Khoản 4, Điều 1 như sau:

Địa điểm thực hiện dự án:

- Khu sản xuất than sinh học Biochar tại thôn Kon Gung, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ tại thôn 2, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

5. Điều chỉnh Diện tích mặt đất sử dụng tại Khoản 5, Điều 1 như sau:

Diện tích mặt đất sử dụng: 67.186,2 m², trong đó:

- Khu sản xuất than sinh học Biochar: 20.035 m².

- Khu thực nghiệm sản xuất nông nghiệp hữu cơ: 47.151,2 m².

6. Điều chỉnh Tổng vốn đầu tư của dự án tại Khoản 6, Điều 1 như sau:

Tổng vốn đầu tư của dự án: 8.000.000.000 đồng (tám tỷ đồng). Nguồn vốn đầu tư từ 100% vốn tự có của nhà đầu tư (góp vốn bằng tiền mặt).

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định chủ trương đầu tư số 136/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 02 năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:



1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Công ty TNHH MTV Kỳ Quang và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản gốc; Công ty TNHH MTV Kỳ Quang được cấp 01 (một) bản; 01 (một) bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 (một) bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./,

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND huyện Đắk Hà;
- Cục Thuế tỉnh;
- Sở Công Thương;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP_{CHỦ TỊCH};
- Lưu: VT, HTDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

